

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HUYỆN ĐÔNG A**  
**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HSST

Ngày: 11/4/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG A – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Bà Đỗ Thị Vân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Đức.

Bà Bùi Thị Hải Yến.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Ngô Thị Thu Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:* Bà Trịnh Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Quý A**. Giới tính: Nam. Sinh ngày 23/4/1995 tại Hà Nội. Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Phú T, xã Minh P, huyện Sóc S, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 7/12. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Họ tên bố: Phan Quý B, sinh 1957. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị M, sinh 1959. Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Về nhân thân:

- Ngày 18/12/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ra Quyết định số 7707/QĐ-UB(NC) về việc xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng và cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 18 tháng, đã chấp hành xong ngày 20/5/2015.

- Ngày 13/9/2018, Công an phường Nhật T, quận Tây H, thành phố Hà Nội ra Quyết định số 033580/QĐ-XPHC xử lý hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (phạt tiền 1.500.000 đồng), đã nộp phạt ngày 14/9/2018.

Tạm giữ từ ngày 26/12/2022 đến ngày 03/01/2023. Tạm giam: Không. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Danh, chỉ bản số 44 ngày 03/01/2023 của Công an huyện Đông A, Hà Nội. Có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Văn C, sinh năm 1988. Hộ khẩu thường trú: Thôn Bắc S, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa H, tỉnh Nam Định. Tạm Trú: Đội 7, thôn B, xã Kim C, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 ngày 11/11/2022, Công an xã Kim C nhận được đơn tố giác của anh Trần Văn C về việc sáng ngày 23/10/2022 Phan Quý A, sinh 1995, trú tại: Thôn Phú T, xã Minh P, huyện Sóc Sơn, Hà Nội là nhân viên làm thuê tại quán thịt chó của anh C đã có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của anh.

*Qua điều tra làm rõ:* Anh Trần Văn C là chủ lò mổ chó tại thôn B, xã Kim C, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. Khoảng cuối tháng 8/2022, Phan Quý A đến làm thuê tại lò mổ của anh C và được anh C giao nhiệm vụ hỗ trợ mổ chó cùng anh C, đồng thời đi giao thịt chó cho các quán trên địa bàn huyện Đông A và địa bàn lân cận. Đầu tháng 9/2022, để phục vụ công việc, anh C giao xe máy Honda Wave, sơn màu đỏ đen bạc, BKS: 29V3-2423, số máy: 6413889, số khung: 413865 cho Phan Quý A quản lý, sử dụng để đi giao thịt chó. Khoảng 10 giờ ngày 23/10/2022, như mọi ngày, anh C giao 07 con chó ta đã mổ, làm sạch với tổng khối lượng khoảng 100 kg để Phan Quý A đi giao cho các quán. Việc giao thịt chó cho Quý A có chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980, trú tại thôn Thụy H, xã Bắc H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội là nhân viên của anh C chứng kiến. Sau khi nhận chó, Phan Quý A đem đến giao cho: Quán thịt chó của chị **Đinh Thị L**, sinh năm 1991, có địa chỉ tại thôn **Cổ Đ, xã Hải B**, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. chị L mua 01 con chó có trọng lượng 16 kg với giá 145.000 đồng/01 kg. Sau khi cân thịt chó xong theo thỏa thuận, chị L thanh toán đưa cho Phan Quý A 3.200.000 đồng trả anh C tiền của 22,4 kg thịt chó mà chị L đã mua ngày 22/10/2022, còn 16 kg thịt chó trên chị L nợ và sẽ trả vào ngày hôm sau. Việc giao nhận tiền, chó không lập giấy tờ, không có người chứng kiến. Sau đó, Phan Quý A tiếp tục đem thịt chó ra **chợ Cổ Đ, xã Hải B, huyện Đông A, thành phố Hà Nội** giao cho ông **Nguyễn Thanh S, sinh năm 1966, trú tại thôn Yên H, xã Hải B, huyện Đông A, thành phố Hà Nội** 04 con chó thịt, cân tổng 04 con được 57,5 kg với giá 140.000 đồng/1kg. ông S thanh toán thông qua Phan Quý A 8.050.000 đồng tương ứng trị giá của 04 con chó trên. Việc giao nhận tiền, chó không lập giấy tờ, không có người chứng kiến. Phan Quý A tiếp tục chở 02 con chó đến quán thịt chó của anh **Đàm Xuân C1, sinh năm 1977, có địa chỉ tại Thượng C 4, xã Thượng C, quận Bắc T, thành phố Hà Nội.** anh C1 cân 02 con chó thịt trên được tổng 25 kg với giá 145.000 đồng/1kg. Sau đó, anh C1 thanh toán đưa cho Phan Quý A 2.600.000 đồng trả cho anh C, còn 1.000.000 đồng anh C1 nợ anh C. Việc giao nhận thịt chó, tiền không lập giấy tờ, không có người chứng kiến. Toàn bộ các lần cân thịt chó với chị L, ông S, anh C1, Phan Quý A đều chụp lại mặt đồng hồ của cân và gửi qua zalo về cho anh C để làm tin. Sau khi giao thịt chó xong và thu tiền về hộ cho anh C tổng cộng 13.850.000 đồng tiền bán thịt chó, trên đường về Quý A nảy sinh ý định chiếm đoạt xe máy cùng số tiền trên, nên Quý A không về nữa. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/10/2022, Phan Quý A điều khiển xe máy trên đến quán mua bán xe máy “N-T” tại xóm Mới, xã Tân T, huyện Cẩm G, thành phố Hải Dương do anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1975, trú tại Phúc B, Cẩm P, huyện Cẩm G, thành phố Hải Dương làm chủ. Phan

Quý A bán xe máy trên cho anh N với giá 5.300.000 đồng. Do Phan Quý A muốn thanh toán bằng hình thức chuyển khoản nên anh N gọi chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1983 (vợ anh N) chuyển khoản cho Quý A. Chị Thảo đã chuyển khoản 5.300.000 đồng từ số tài khoản Agribank 2306205165909 của chị Thảo đến số tài khoản Viettin Bank 104875707697 của Phan Quý A. Việc mua bán xe Phan Quý A có lập giấy bán xe và giao cho anh N giữ. Toàn bộ số tiền bán thịt chó và tiền bán xe có được Phan Quý A đã tiêu sài cá nhân hết. Sau khi anh C liên lạc với Phan Quý A nhiều lần nhưng không được, nên đã đến Công an xã Kim C - Công an huyện Đông A trình báo.

Tại kết luận định giá tài sản số 301 ngày 15/11/2022 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông A, thành phố Hà Nội đã kết luận: Chiếc xe máy BKS: 29V3 - 2423 trị giá 6.500.000 đồng.

Tổng số tiền và trị giá tài sản Phan Quý A chiếm đoạt của anh C là 20.350.000 đồng

*Đối với vật chứng vụ án:* Thu giữ của anh Nguyễn Văn N: 01 Giấy bán xe lập ngày 24/10/2022 do Phan Quý A lập.

Ngày 05/01/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu Phòng PC09 – Công an thành phố Hà Nội tiến hành giám định chữ viết, chữ ký trên giấy bán xe tạm giữ của anh Nguyễn Văn N.

Tại kết luận giám định số 764 ngày 13/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chữ viết, chữ ký đứng tên Phan Quý A trên giấy bán xe (trừ phần “Ngày 24 tháng 10 năm 2022”) với chữ viết, chữ ký đứng tên Phan Quý A trên các mẫu so sánh là chữ do cùng một người viết và ký ra.

Thu giữ của Phan Quý A: 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, vỏ màu đen, số Imei1: 356524291110061, số Imei2: 356524291110079, lắp sim có số thuê bao 0862.359.634.

*Đối với giấy bán xe tạm giữ của anh N làm tài liệu lưu trong hồ sơ vụ án.*

*Đối với điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, vỏ màu đen tạm giữ của Phan Quý A là vật chứng liên quan đến vụ án, chuyển Chi cục thi hành án dân sự để xử lý theo quy định của pháp luật.*

*Đối với chiếc xe máy Honda Wave, BKS: 29V3 - 2423, qua xác minh tra cứu làm rõ chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Văn C. Ngày 02/12/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định truy tìm vật đối với xe máy trên nhưng đến nay chưa phát hiện, thu giữ được.*

**Về phần bồi thường dân sự:** Anh Trần Văn C yêu cầu Phan Quý A phải có nghĩa vụ bồi thường tổng số tiền 20.350.000 đồng.

*Tại phiên tòa:*

- Bị cáo Phan Quý A thừa nhận hành vi lạm dụng sự tín nhiệm của anh C đã chiếm đoạt tài sản của anh C có giá trị tổng số là 20.350.000 đồng và đã bồi thường cho anh C tại phiên tòa số tiền 9.000.000 đồng.

- Anh Trần Văn C xác nhận bị cáo đã bồi thường cho anh ngay tại phiên tòa số tiền 9.000.000 đồng, anh đã nhận số tiền này. Anh C yêu cầu Phan Quý A phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh số tiền còn thiếu là 11.350.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại cáo trạng số 31/VKS-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà Nội đã truy tố Phan Quý A về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Quý A với mức án từ 15 đến 18 tháng tù, trừ thời gian đã bị tạm giữ.

Về phần bồi thường: Xác nhận tại phiên tòa bị cáo đã bồi thường cho anh C 9.000.000 đồng, cần buộc Phan Quý A phải bồi thường tiếp cho Anh Trần Văn C số tiền còn lại 11.350.000 đồng

Về vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, vỏ màu đen tạm giữ của Phan Quý A.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1} Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đông A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2} Về nội dung vụ án : Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó xác định được: Sáng ngày 23/10/2022, Phan Quý A là nhân viên làm thuê tại lò mổ chó của anh Trần Văn C có địa chỉ tại thôn B, xã Kim C, huyện Đông A, thành phố Hà Nội đã có hành vi lợi dụng lòng tin của anh C, sau khi đi giao thịt chó cho các quán của chị Đinh Thị L, ông Nguyễn Thanh S, và anh Đàm Xuân C rồi thu tiền hàng theo hợp đồng về cho anh C. Sau đó, Phan Quý A đã chiếm đoạt số tiền hàng cùng chiếc xe máy của anh C và đi đến xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, thành phố Hải Dương bán chiếc xe máy của anh C lấy tiền tiêu sài. Tổng số tiền và tài sản Phan Quý A đã chiếm đoạt của anh Trần Văn C là 20.350.000 đồng.

Vì vậy, đủ cơ sở kết luận Phan Quý A đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tội và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều

175 Bộ luật Hình sự, điều khoản này quy định hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Bản cáo trạng số 31/VKS-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà Nội truy tố Phan Quý A về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn huyện Đông A.

*{2.1} Về nhân thân và tình tiết tăng nặng:* Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 18/12/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ra Quyết định số 7707/QĐ-UB(NC) về việc xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng và cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 18 tháng, đã chấp hành xong ngày 20/5/2015. Ngày 13/9/2018, Công an phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội ra Quyết định số 033580/QĐ-XPHC xử lý hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (phạt tiền 1.500.000 đồng), đã nộp phạt ngày 14/9/2018.

Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

*{2.2} Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; Bị cáo đầu thú. Tại phiên tòa bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho anh Trần Văn C và anh C có lời khai xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, nhưng vẫn cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo.

*{3} Về phần bồi thường dân sự:* Buộc Phan Quý A phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Trần Văn C số tiền còn thiếu là 11.350.000 đồng.

*{4} Về vật chứng:* Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động thu của bị cáo.

*{5} Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật sung vào ngân sách Nhà nước.

*{6} Về quyền kháng cáo:* Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH

**Tuyên bố:** Bị cáo Phan Quý A phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Phan Quý A 15 (Mười lăm) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 26/12/2022 đến ngày 03/01/2023.

- Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

+ Buộc Phan Quý A phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Trần Văn C số tiền 11.350.000 đồng (Mười một triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Ite1, vỏ màu đen, số Imei1: 356524291110061, số Imei2: 356524291110079, lắp sim 0862.359.634 (số Seri sim: 8984048000052174912).

(Tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2023 giữa Công an huyện Đông A và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông A).

+ Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 568.000 đồng (Năm trăm sáu mươi tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, Phan Quý A còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải bồi thường theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm**

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Đông A.
- Những người tham gia tố tụng.
- Công an huyện Đông A.
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Thị Vân**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
NAM  
HUYỆN ĐÔNG ANH  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

2023

**Mật**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT**

**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm*

**BÁO CÁO TRAO ĐỔI**  
( đường lối xét xử vụ án Hình sự)

Dự kiến đưa vụ án ra xét xử ngày 11/04/2023

Kính gửi: *Đồng chí Chánh án TAND huyện Đông A, thành phố Hà Nội.*

Tôi là **Đỗ Thị Vân** – Thẩm phán TAND huyện Đông A.

Xin báo cáo vụ án hình sự thụ lý số 36/2023/HSST ngày 15 tháng 03 năm 2023.

**I. Lý lịch của bị cáo :**

Họ và tên: **Phan Quý A ;** Giới tính : Nam

Sinh năm: 1995

Tên gọi khác : Không

Nơi ĐKKTT : Thôn Phú T, xã Minh P, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

Chỗ ở : Thôn Phú T, xã Minh P, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

Nghề nghiệp: Lao động tự do Văn hóa: 7 /12

Bố: Phan Quý Bang – sinh 1957

Mẹ: Nguyễn Thị Miến – sinh 1959

Vợ, con : Chưa

TATS : Không

Nhân thân :

- Ngày 18/12/2013, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 19 tháng, đã chấp hành xong ngày 20/5/2015.

- Ngày 13/9/2018, Công an phường Nhật Tân, quận Tây Hồ xử lý vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (phạt tiền 1.500.000 đồng), đã nộp phạt ngày 14/9/2018.

Gia đình có 04 anh em, bị can là con út.

Tạm giữ từ ngày 26/12/2022 đến ngày 03/01/2023. Tạm giam: Không.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A truy tố về tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

**II. Nội dung vụ án:** Theo cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 06/03/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A thì nội dung vụ án như sau:

Hồi 14h30 ngày 11/11/2022 công an xã Kim C nhận được đơn tố giác của anh Trần Văn C về việc sáng ngày 23/10/2022 bị Phan Quý A, sinh 1995 trú tại thôn Phú T, xã Minh P huyện Sóc Sơn là nhân viên làm thuê tại quán thịt chó của anh C đã có hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của anh.

*Qua điều tra làm rõ:* Anh Trần Văn C là chủ lò mổ chó tại thôn B, xã Kim C, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. Khoảng cuối tháng 8/2022, Phan Quý A đến làm thuê tại lò mổ của anh C và được anh C giao nhiệm vụ hỗ trợ mổ chó cùng anh C đồng thời đi giao thịt chó cho các quán trên địa bàn và địa bàn lân cận. Đầu tháng 9/2022, để phục vụ công việc, anh C giao xe máy Honda Wave, sơn màu đỏ đen bạc, BKS: 29V3-2423, số máy: 6413889, số khung: 413865 cho Phan Quý A quản lý, sử dụng để đi giao thịt chó. Khoảng

10 giờ 00 ngày 23/10/2022, như mọi ngày, anh C giao 07 con chó ta đã mổ, làm sạch với tổng khối lượng khoảng 100kg để Quý A đi giao cho các quán. Việc giao thịt chó cho Quý A có chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980, trú tại thôn Thụy H, xã Bắc H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội là nhân viên của anh C chứng kiến. Sau khi nhận chó, Quý A đem chó đến giao cho: Quán thịt chó của chị **Đinh Thị L**, sinh năm 1991, trú tại Vĩnh Thịnh, xã Mỹ Lương, huyện Yên Lập, tỉnh Vĩnh Phúc có địa chỉ tại thôn **Cổ Đ, xã Hải B**, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. chị L mua 01 con chó có trọng lượng 16kg với giá 145.000 đồng/kg. Sau khi cân thịt chó xong theo thỏa thuận, chị L thanh toán đưa cho Quý A 3.200.000 đồng trả anh C tiền của 22,4kg thịt chó mà chị L đã mua ngày 22/10/2022, còn 16kg thịt chó trên chị L nợ và sẽ trả vào ngày hôm sau. Việc giao nhận tiền, chó không lập giấy tờ, không có người chứng kiến. Sau đó Quý A tiếp tục đem thịt chó ra **chợ Cổ Đ, xã Hải B, huyện Đông A, thành phố Hà Nội** giao cho ông **Nguyễn Thanh S**, sinh năm 1966, trú tại thôn Yên H, xã Hải B, huyện Đông A, thành phố Hà Nội 04 con chó thịt, cân tổng 04 con được 57,5kg với giá 140.000 đồng/kg. ông S thanh toán thông qua Quý A 8.050.000 đồng tương ứng trị giá của 04 con chó trên. Việc giao nhận tiền, chó không lập giấy tờ, không có người chứng kiến. Quý A tiếp tục chở 02 con chó đến quán thịt chó của anh **Đàm Xuân C**, sinh năm 1977, trú tại **Thượng C 4, xã Thượng C, quận Bắc T, thành phố Hà Nội**, có địa chỉ tại **Thượng C 4, xã Thượng C, quận Bắc T, thành phố Hà Nội**. anh C1 cân 02 con chó thịt trên được tổng 25kg với giá 145.000 đồng/kg. Sau đó anh C1 thanh toán đưa cho Quý A 2.600.000 đồng trả cho anh C, còn 1.000.000 đồng anh C1 nợ anh C. Việc giao nhận thịt chó, tiền không lập giấy tờ, không có người chứng kiến. Toàn bộ các lần cân thịt chó với chị L, ông S, anh C1, Phan Quý A đều chụp lại mặt đồng hồ của cân và gửi qua zalo về cho anh C để làm tin. Sau khi giao thịt chó xong và thu tiền về hộ cho anh C tổng cộng 13.850.000 đồng tiền bán thịt chó, trên đường về Quý A nảy sinh ý định chiếm đoạt xe máy cùng số tiền trên, nên Quý A không về nữa. Khoảng 12h30' ngày 24/10/2022, Quý A điều khiển xe máy trên đến quán mua bán xe máy "N-T" tại Xóm Mới, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, thành phố Hải Dương do anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1975, trú tại Phúc B, Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng, thành phố Hải Dương làm chủ. Quý A bán xe máy trên cho anh N với giá 5.300.000 đồng. Do Quý A muốn thanh toán bằng hình thức chuyển khoản nên anh N gọi chị Nguyễn Thị T1, sinh năm, 1983 (vợ anh N) chuyển khoản cho Quý A. Chị Thảo đã chuyển khoản 5.300.000 đồng từ số tài khoản Agribank 2306205165909 của chị Thảo đến số tài khoản Viettin Bank 104875707697 của Quý A. Việc mua bán Quý A có lập giấy bán xe và giao cho anh N giữ. Toàn bộ số tiền bán thịt chó và tiền bán xe có được, bị can Quý A đã tiêu sài cá nhân hết. Sau khi anh C liên lạc với Quý A nhiều lần nhưng không được, nên đã đến Công an xã Kim C - Công an huyện Đông A trình báo.

Tại kết luận định giá tài sản số 301 ngày 15/11/2022 Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông A đã kết luận xe máy BKS: 29V3 - 2423 trị giá 6.500.000 đồng.

Tổng số tiền và trị giá tài sản bị can Quý A chiếm đoạt là 20.350.000 đồng

Đối với vật chứng vụ án: Thu giữ của anh Nguyễn Văn N: 01 Giấy bán xe lập ngày 24/10/2022 do Phan Quý A lập.

Ngày 05/01/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu Phòng PC09 - CATP Hà Nội tiến hành giám định chữ viết, chữ ký trên giấy bán xe tạm giữ của anh Nguyễn Văn N.

Tại kết luận giám định số 764, ngày 13/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận: Chữ viết, chữ ký đứng tên Phan Quý A trên giấy bán xe (trừ phần “Ngày 24 tháng 10 năm 2022”) với chữ viết, chữ ký đứng tên Phan Quý A trên các mẫu so sánh là chữ do cùng một người viết và ký ra.

Thu giữ của bị can Phan Quý A: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteI, vỏ màu đen, số Imei1: 356524291110061, số Imei2: 356524291110079, lắp sim có số thuê bao 0862.359.634.

Đối với giấy bán xe tạm giữ của anh N làm tài liệu lưu trong hồ sơ vụ án.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu IteI, vỏ màu đen tạm giữ của Phan Quý A là vật chứng liên quan đến vụ án. Chuyển Chi cục thi hành án dân sự để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave, BKS: 29V3 - 2423, qua xác minh tra cứu làm rõ chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Văn C. Ngày 02/12/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định truy tìm vật đối với xe máy trên nhưng đến nay chưa phát hiện, thu giữ được vật chứng của vụ án.

**Về phần bồi thường dân sự:** Anh Trần Văn C yêu cầu Phan Quý A bồi thường số tiền 20.350.000 đồng, gồm số tiền Phan Quý A đã chiếm đoạt của anh và trị giá chiếc xe máy Phan Quý A đã chiếm đoạt của anh theo giá mà Hội đồng định giá tổ tụng hình sự đã kết luận.

Về hình sự anh C đề nghị xử lý nghiêm bị can theo quy định của pháp luật.

### **III. Dự kiến hướng giải quyết của Thẩm phán:**

- Về tội danh: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận Phan Quý A phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt theo Điểm a Khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; Bị cáo đầu thú. Do đó, áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS.

- Điều luật áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS .

- **Mức hình phạt:** Xử phạt: Phan Quý A 15 tháng tù.

\* **Các vấn đề khác:**

- Về phần bồi thường dân sự: Buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh C 20.350.000 đồng

**Ý kiến của lãnh đạo**

**Người viết báo cáo**

**Đỗ Thị Vân**

Tình tiết giảm nhẹ: Bị can Phan Quý A phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã đến cơ quan điều tra đầu thú, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tình tiết tăng nặng: Bị can không có tình tiết tăng nặng.

**Vì các lẽ trên.**

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đông A để xét xử bị can Phan Quý A có lý lịch như đã nêu trên về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

2. Kèm theo Cáo trạng có:

- Hồ sơ vụ án gồm có: 01 tập, bằng ....tờ; đánh số thứ tự từ 01 đến.....
- Vật chứng : Không
- Danh sách những người đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
NAM  
HUYỆN Đông A  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT**

**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 266/2022/HSST

Ngày: 30/12/2022

### **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đông A – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy May.

Ông Nguyễn Tuấn Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đông A, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 232/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 244/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đắc** - Sinh ngày 07/10/1978 tại Hà Nội. Giới tính: Nam. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn Kim Trung, xã Kim Quan, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 7/12. Họ tên bố: Nguyễn Thanh Oai, sinh năm 1957 (đã chết). Họ tên mẹ: Lê Thị Long, sinh năm 1957. Vợ: Vũ Thị Thủy, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 10/9/2009, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2010, chấp hành xong các quyết định khác của bản án ngày 16/6/2010, đã xóa án tích). Danh, chỉ bản số 424 ngày 01/7/2022 của Công an huyện Đông A, Hà Nội. Có mặt.

- *Bị hại:*

1. Ông Trần Văn Thảo, sinh năm 1978. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Khu phố Kim Thiều, phường Hương Mạc, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

2. Ông Đỗ Thanh Tùng, sinh năm 1972 và vợ là bà Bùi Thị Xuân, sinh năm 1975. Đều có hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn Thạc Quả, xã Dục Tú, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1984. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Khu phố Kim Thiều, phường Hương Mạc, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị Huyền, sinh năm 1978. Trú tại: Thôn Nghĩa Lập, phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Vân (tức Tứ), sinh năm 1976. Trú tại: Thôn Nghĩa Lập, phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*Tại phiên tòa:*

- Bị cáo Nguyễn Văn Đắc thừa nhận đã có hành vi gian dối bằng hình thức lừa dối nói có khả năng làm được thủ tục đưa người đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc để chiếm đoạt tài sản của ông Thảo và vợ chồng ông Tùng.

- Vợ chồng ông Tùng và vợ chồng ông Thảo đều có lời khai yêu cầu Nguyễn Văn Đắc phải có nghĩa vụ trả lại số tiền đã chiếm đoạt và yêu cầu xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Tại cáo trạng số 221/VKS-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A, Hà Nội đã truy tố Nguyễn Văn Đắc về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn Đắc với mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về phân dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho vợ chồng ông Trần Văn Thảo số tiền 32.000.000 đồng; vợ chồng ông Tùng số tiền 127.200.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1}. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đông A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2}. Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó xác định được: Trong khoảng thời gian từ tháng 8/2019 đến ngày 05/01/2020, Nguyễn Văn Đắc đã thực hiện 02 vụ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại thôn Thạc Quả, xã Dục Tú, huyện Đông A, Thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng cuối tháng 9, đầu tháng 10/2019, Nguyễn Văn Đắc đã có hành vi gian dối (vờ nói có khả năng làm được Visa lao động thời vụ tại Hàn Quốc) để chiếm đoạt số tiền 42.000.000 đồng của ông Trần Văn Thảo tại thôn Thạc Quả, xã Dục Tú, huyện Đông A, Hà Nội.

Vụ thứ hai: Trong khoảng thời gian từ tháng 8/2019 đến ngày 05/01/2020, Nguyễn Văn Đắc đã có hành vi gian dối (vờ nói có khả năng làm được Visa lao động thời vụ tại Hàn Quốc) để chiếm đoạt số tiền 177.200.000 đồng của vợ chồng ông Đỗ Thanh Tùng và bà Bùi Thị Xuân tại thôn Thạc Quả, xã Dục Tú, huyện Đông A, thành phố Hà Nội.

Tổng số tài sản hai lần Nguyễn Văn Đắc chiếm đoạt được là 219.200.000 đồng.

Vì vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Văn Đắc phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự, điều khoản này quy định hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn huyện Đông A. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do tham lam tư lợi nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội.

{2.1}. *Về nhân thân và tình tiết tăng nặng*: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên.

Về nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 331/2009/HSST ngày 10/9/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã xử phạt Nguyễn Văn Đắc 24 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Nguyễn Văn Đắc chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2010, chấp hành xong các quyết định khác về phần dân sự của bản án ngày 16/6/2010. Bản án này đã xóa án tích. Như vậy bị cáo được coi là có nhân thân xấu. Do đó, cần xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

{2.2}. *Về tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; đã bồi thường một phần cho bị hại nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

{3}. *Về phần bồi thường dân sự*: Buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho vợ chồng ông Trần Văn Thảo số tiền 32.000.000 đồng; vợ chồng ông Tùng, bà Xuân số tiền 127.200.000 đồng.

{4}. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật sung vào ngân sách Nhà nước.

{5}. *Về quyền kháng cáo*: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Đắc** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Căn cứ khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Nguyễn Văn Đắc 08 (Tám) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; các Điều 136; 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

+ Buộc Nguyễn Văn Đắc phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Trần Văn Thảo và vợ là bà Nguyễn Thị T1 số tiền 32.000.000 đồng (Ba mươi hai triệu đồng).

+ Buộc Nguyễn Văn Đắc phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Đỗ Thanh Tùng và vợ là bà Bùi Thị Xuân số tiền 127.200.000 đồng (Một trăm hai mươi bảy triệu, hai trăm nghìn đồng).

+ Bị cáo Nguyễn Văn Đắc phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 7.860.000 đồng (Bảy triệu, tám trăm sáu mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, Nguyễn Văn Đắc còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải bồi thường theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng về phần tài sản có liên quan.

**T/M Hội đồng xét xử sơ**

**thẩm**

**Nơi nhận:**

**toà**

- VKSND huyện Đông A.
- Những người tham gia tố tụng.
- Công an huyện Đông A.
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên**

**Đỗ Thị Vân**





